

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 3386 /TCHQ-CCHĐH

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2013

**V/v hướng dẫn xử lý vướng mắc khi
thực hiện TTHQĐT**

Kính gửi: Cục Hải quan Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 0883/HQBRVT-GSQL ngày 2/4/2013 và công văn số 1283/HQBRVT-GSQL ngày 17/5/2013 của Cục Hải quan Bà Rịa-Vũng Tàu tổng hợp các vướng mắc phát sinh khi thực hiện thủ tục hải quan điện tử, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Về các vướng mắc nghiệp vụ của Cục Hải quan Bà Rịa-Vũng Tàu phản ánh, Tổng cục Hải quan hướng dẫn xử lý tại Phụ lục đính kèm công văn. Đề nghị Cục Hải quan Bà Rịa-Vũng Tàu nghiên cứu và thực hiện theo đúng hướng dẫn.

Tổng cục Hải quan thông báo để Cục Hải quan Bà Rịa – Vũng Tàu biết và thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, CCHĐH (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Ngọc Anh



**BẢNG TỔNG HỢP HƯỚNG DẪN XỬ LÝ VƯỚNG MẮC KHI TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
THỦ TỤC HẢI QUAN ĐIỆN TỬ TẠI CỤC HẢI QUAN BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

(Ban hành kèm theo công văn số **3386** /TCHQ-CCHĐH ngày **20** tháng **6** năm **2013**)

STT	Nội dung vướng mắc	Hướng dẫn xử lý
1	Quy định về bộ hồ sơ hải quan điện tử (Điều 8 Thông tư 196/2013/TT-BTC): - Theo quy định hiện nay (Khoản 1 Điều 22 Luật Hải quan, Khoản 1 Điều 8 Nghị định 87/2012/NĐ-CP, Khoản 1 Điều 8 Thông tư 196/2012/TT-BTC) các chứng từ thuộc hồ sơ hải quan điện tử không có quy định: số lượng mỗi loại chứng từ là bao nhiêu bản; Chứng từ phải nộp không quy định là bản chính/bản sao/bản chụp? - Bất cứ trường hợp nào trong hồ sơ đều phải có hợp đồng mua bán, kể cả trường hợp hàng hóa xuất khẩu không thuế? - Đối với các chứng từ khác theo quy định của pháp luật đối với từng mặt hàng: quy định hiện nay là thực hiện theo Khoản 1 Điều 22 Luật Hải quan là rất chung chung, khó thực hiện.	Điều 8 Thông tư 196/2012/TT-BTC quy định về hồ sơ hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại nói chung. Quy định về các chứng từ thuộc hồ sơ hải quan điện tử, số lượng các chứng từ thuộc hồ sơ hải quan đối với từng loại hình được quy định tại các điều riêng trong Thông tư 196/2012/TT-BTC, cụ thể: - Điều 22 Thông tư 196/2012/TT-BTC quy định về hồ sơ hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo hợp đồng mua bán hàng hóa; - Điều 23 Thông tư 196/2012/TT-BTC quy định về hồ sơ hải quan điện tử đối với hàng hóa gia công cho thương nhân nước ngoài; - Hồ sơ hải quan điện tử đối với các loại hình khác đã được dẫn chiếu cụ thể trong Thông tư 196/2012/TT-BTC.
2	Quy định về sửa tờ khai, khai bổ sung hồ sơ hải quan (Điều 10 Thông tư 196/2012/TT-BTC):	Khi tờ khai hải quan được Hệ thống phân luồng vàng, cơ quan Hải quan sẽ tiến hành kiểm tra chi tiết hồ sơ.

STT	Nội dung vướng mắc	Hướng dẫn xử lý
	Tờ khai được Hệ thống tự động phân vào luồng vàng, lô hàng thuộc tờ khai chưa được quyết định thông quan. Doanh nghiệp có đề nghị sửa tờ khai với nội dung đề nghị sửa chữa không liên quan đến việc thực hiện chính sách quản lý XNK, chính sách thuế. Quy định tại Điều 10 Thông tư 196/2012/TT-BTC: Không quy định cho phép sửa tờ khai đối với trường hợp này. Tuy nhiên, nếu Chi cục thực hiện chuyển luồng từ “luồng vàng” sang “luồng đỏ” thì trong trường hợp đó lại được phép sửa chữa tờ khai theo Điểm a Khoản 1 Điều 10 Thông tư 196/2012/TT-BTC (được sửa chữa trước thời điểm kiểm tra thực tế hàng hóa). Vướng mắc: - Việc Chi cục thực hiện chuyển luồng từ “luồng vàng” sang “luồng đỏ” với lý do là do doanh nghiệp khai sửa chữa tờ khai, khai bổ sung hồ sơ hải quan khi lô hàng chưa thông quan và lô hàng được phân luồng vàng (không kiểm tra thực tế): là không đúng với hướng dẫn tại Phụ lục 1 Quyết định 35/QĐ-TCHQ ngày 10/7/2009 (không thuộc danh mục rủi ro ban hành tại Phụ lục 1 kèm theo Quyết định số 35/QĐ-TCHQ); không đúng hướng dẫn tại Khoản 11, Khoản 12 Điều 1 Quyết định số 15/2011/QĐ-TCHQ ngày 8/3/2011 của Tổng cục Hải quan. - Trường hợp nếu không chuyển luồng thì không có cơ sở pháp lý để giải quyết cho doanh nghiệp được phép sửa tờ khai: Điều này là rất bất hợp lý với thực tiễn phát sinh.	Trong quá trình kiểm tra chi tiết hồ sơ, cơ quan Hải quan có thể quyết định thông quan mà không thực hiện kiểm tra thực tế hàng hóa hoặc thực hiện kiểm tra thực tế hàng hóa nếu cần thiết. Như vậy, đối với luồng vàng thời điểm quyết định thông quan sau khi kiểm tra hồ sơ phù hợp là thời điểm xác định hàng hóa được miễn kiểm tra thực tế hàng hóa theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 10 Thông tư 196/2012 .

STT	Nội dung vướng mắc	Hướng dẫn xử lý
3	Quy định về việc ghi kết quả kiểm tra thực tế hàng hóa (Điều 13 Thông tư 196/2012/TT-BTC): - Theo quy định tại Điều 5 Nghị định 89/2006/NĐ-CP ngày 30/8/2006 của Chính phủ về ghi nhãn và phải thể hiện đầy đủ các nội dung theo quy định tại Nghị định dẫn trên. - Điểm d Khoản 2 Điều 13 Thông tư 196/2012/TT-BTC quy định: “<i>Nội dung kiểm tra thực tế hàng hóa: kiểm tra tên hàng, mã số, số lượng, trọng lượng, chủng loại, chất lượng, xuất xứ của hàng hóa, nhãn hiệu, nhãn hàng hóa, ngày sản xuất, hạn sử dụng của hàng hóa</i>”. Như vậy, kết quả kiểm hóa bắt buộc phải ghi rõ nhãn hiệu, nhãn hàng hóa, ngày sản xuất, hạn sử dụng trên sản phẩm hàng hóa XNK, ví dụ: Các loại hàng xá như quặng cát, đá đất sét, phân bón XNK dạng xá...khi kiểm tra thực tế hàng hóa công chức không có cơ sở để ghi nội dung “nhãn hiệu, nhãn hàng hóa, ngày sản xuất, hạn sử dụng của hàng hóa” theo quy định này.	Điểm d Khoản 2 Điều 13 Thông tư 196/2012/TT-BTC quy định những nội dung công chức kiểm tra thực tế hàng hóa phải thực hiện khi kiểm tra hàng hóa. Công chức kiểm tra thực tế hàng hóa phải thực hiện đầy đủ các nội dung trên, những nội dung không có cơ sở để ghi nhận thì ghi “Không có” trên kết quả kiểm tra.
4	Quy định về việc Quyết định hoặc giao cho công chức có thẩm quyền quyết định cho phép đưa hàng hóa về bảo quản và giải phóng hàng (Điều 15, Điều 16 Thông tư 196/2012/TT-BTC): Điểm b Khoản 3 Điều 15 Thông tư 196/2012/TT-BTC quy định: “<i>Chi cục trưởng Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai hải quan điện tử quyết định hoặc giao cho công chức có thẩm quyền thuộc Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai hải quan điện tử quyết định cho phép người khai hải quan đưa hàng về bảo quản tại địa điểm cầu người khai hải quan đối với các</i>	Khoản 1 Điều 4 Quyết định 1169/QĐ-TCHQ ngày 9/6/2013 của Tổng cục Hải quan quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Hải quan trực thuộc Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố quy định “<i>Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục</i>”. Do đó, Chi cục trưởng trong thẩm quyền của mình phân công nhiệm vụ cho các công chức có thẩm quyền thuộc Chi cục bằng hình thức văn bản ghi cụ thể nội dung

STT	Nội dung vướng mắc	Hướng dẫn xử lý
	trường hợp không thuộc điểm a khoản 3 Điều này. Việc quyết định được thực hiện trên Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan”. - Điểm b Khoản 2 Điều 16 Thông tư 196/2012/TT-BTC quy định: “Chi cục trưởng Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai hải quan điện tử quyết định hoặc giao cho công chức có thẩm quyền thuộc Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai hải quan điện tử quyết định cho phép giải phóng hàng đối với các trường hợp không thuộc điểm a khoản 2 Điều này. Việc quyết định được thực hiện trên Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan”. Đề nghị hướng dẫn việc giao cho nhiệm vụ cho công chức như quy định tại Điều 15, Điều 16 Thông tư 196/2012/TT-BTC được thực hiện bằng quyết định ủy quyền hay công văn phân công nhiệm vụ?	giao nhiệm vụ.
5	Quy định về phê duyệt chuyển cửa khẩu (Điều 19 Thông tư 196/2012/TT-BTC) - Tại chức năng “Nghị vụ khác” -> “Phê duyệt chuyển cửa khẩu” thuộc thẩm quyền của Lãnh đạo Chi cục trên Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan đang hiển thị rất nhiều tờ khai chờ Lãnh đạo Chi cục phê duyệt chuyển cửa khẩu (bao gồm tờ khai các luồng: xanh, vàng, đỏ). - Căn cứ quy định tại: + Quyết định 3046/QĐ-TCHQ ngày 27/12/2012 của Tổng cục Hải quan hướng dẫn: Tại Bước 1 việc tiếp nhận, kiểm tra, đăng ký, phân luồng tờ khai và phản hồi thông tin “Thông báo hướng dẫn làm thủ tục hải quan điện tử” là do Hệ thống xử lý dữ liệu	- Phê duyệt chuyển cửa khẩu: Theo quy định tại Điều 19 Thông tư 196/2012/TT-BTC, tất cả tờ khai có đề nghị chuyển cửa khẩu đều phải được phê duyệt. Hiện nay, do các tiêu chí quản lý rủi ro liên quan đến việc tự động phê duyệt chuyển cửa khẩu chưa đầy đủ nên Hệ thống chưa thực hiện được việc tự động phê duyệt chuyển cửa khẩu. Trong thời gian chờ cập nhật tiêu chí rủi ro, đề nghị đơn vị thực hiện như sau: + Lãnh đạo Chi cục căn cứ quy định tại Điều 19 Thông tư 196/2012/TT-BTC phê duyệt tất cả các tờ khai có đề nghị chuyển cửa khẩu;

STT	Nội dung vướng mắc	Hướng dẫn xử lý
	điện tử hải quan thực hiện tự động. + Khoản 3b Điều 19 Thông tư 196/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 quy định về chuyển cửa khẩu: Quyết định cho phép chuyển cửa khẩu hoặc không cho phép được thể hiện tại “Thông báo hướng dẫn làm thủ tục hải quan điện tử” trên Hệ thống và được thể hiện trên Tờ khai hải quan điện tử in. Như vậy, căn cứ quy định và theo hướng dẫn nêu trên: Kể từ ngày 27/12/2012, là ngày triển khai Quyết định 3046/QĐ-TCHQ, Lãnh đạo Chi cục <i>không có trách nhiệm phải phê duyệt chuyển cửa khẩu</i>. Việc phê duyệt chuyển cửa khẩu do Hệ thống tự động thực hiện khi phản hồi “Thông báo hướng dẫn làm thủ tục hải quan điện tử”. Việc hệ thống thiết kế chức năng “Phê duyệt chuyển cửa khẩu” để Lãnh đạo Chi cục phải phê duyệt chuyển cửa khẩu như hiện tại là không đúng hướng dẫn tại Quyết định 3046/QĐ-TCHQ và tại Điều 19 Thông tư 196/2012/TT-BTC. - Quy định về chuyển cửa khẩu tại Điều 19 Thông tư 196/2012/TT-BTC, Khoản 3 Điều 62 Thông tư 194/2010/TT-BTC thì việc chuyển cửa khẩu bao gồm cả trường hợp chuyển từ cửa khẩu nhập về nơi sản xuất, chân công trình, kho công trình và ngược lại (địa điểm kiểm tra hàng hóa ở nội địa). Tuy nhiên, nơi sản xuất, chân công trình, kho công trình là các địa điểm kiểm tra thực tế hàng hóa do Cục trưởng Cục Hải quan địa phương quyết định thành lập, trong các quyết định này có ghi rõ: Địa chỉ của địa điểm kiểm tra, chủng loại hàng hóa được phép chuyển cửa khẩu về địa điểm này để kiểm tra và có thời	+ Công chức giám sát tại cửa khẩu ngoài việc thực hiện các nội dung về giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định hiện hành, kiểm tra lại các điều kiện chuyển cửa khẩu đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 19 Thông tư 196/2012/TT-BTC và Khoản 3 Điều 62 Thông tư 194/2010/TT-BTC trước khi cho phép mang hàng hóa ra khỏi khu vực giám sát hải quan. - Về bất cập trong quy định chuyển cửa khẩu tại Quyết định 3046: Tổng cục Hải quan ghi nhận vướng mắc để sửa đổi, bổ sung Quyết định 3046/QĐ-TCHQ. - Về những tờ khai còn tồn đọng chưa phê duyệt chuyển cửa khẩu: Đề nghị các đơn vị rà soát, thực hiện phê duyệt theo quy định hiện hành.

STT	Nội dung vướng mắc	Hướng dẫn xử lý
	hạn hiệu lực quyết định. Vướng mắc: Hiện tại trên Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan hoàn toàn chưa cập nhật được các thông tin: <i>Địa chỉ của địa điểm kiểm tra, chủng loại hàng hóa được phép chuyển cửa khẩu về địa điểm này để kiểm tra, quyết định thành lập địa điểm.</i> Do đó, quy định để Hệ thống tự động quyết định cho phép chuyển cửa khẩu về các địa điểm nói trên trong khi chưa cập nhật được thông tin sẽ là rất lỏng lẻo, nhiều trường hợp Hệ thống đã đồng ý tiếp nhận tờ khai thuộc đối tượng chuyển cửa khẩu không đúng.	
6	Về quy định nộp bộ hồ sơ thanh khoản, hoàn thuế đối với hàng nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu (Điều 36 Thông tư 196/2012/TT-BTC): - Khoản 3 Điều 8 Nghị định 87/2012/NĐ-CP quy định: <i>“Hồ sơ hải quan điện tử lưu giữ tại Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan có giá trị pháp lý để làm thủ tục hải quan và xử lý các tranh chấp”.</i> Thực tế khi khai thủ tục hải quan điện tử, trên Hệ thống dữ liệu của cơ quan hải quan đều đã lưu trữ đầy đủ các tờ khai nhập khẩu, xuất khẩu liên quan của doanh nghiệp (trừ trường hợp doanh nghiệp mở tờ khai xuất khẩu tại Chi cục khác Chi cục Hải quan nơi nhập khẩu) và theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 dẫn trên, các tờ khai lưu trữ trên Hệ thống đều có giá trị pháp lý để làm thủ tục hải quan. - Tuy nhiên, khoản 5 Điều 36 Thông tư 196/2012/TT-BTC lại quy định: <i>“Hồ sơ, thủ tục xét hoàn thuế, không thu thuế thực</i>	Thông tư 196/2012/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Nghị định 87/2012/NĐ-CP quy định về <u>thủ tục hải quan điện tử</u> đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại. Do vậy, không quy định về các thủ tục khác ngoài thủ tục hải quan. Các quy định liên quan đến thủ tục hoàn thuế, không thu thuế thực hiện theo các quy định hiện hành về thuế và được hướng dẫn cụ thể tại Thông tư 194/2012/TT-BTC. Trước mắt, đề nghị đơn vị nghiên cứu, thực hiện theo đúng quy định. Tổng cục Hải quan sẽ nghiên cứu nội dung này để hướng tới việc giảm giấy tờ trong hồ sơ thanh khoản, hoàn thuế.

STT	Nội dung vướng mắc	Hướng dẫn xử lý
	hiện theo Điều 10, Điều 18, Điều 118, Điều 127, Điều 128, Điều 129, Điều 130, Điều 131 và khoản 2 Điều 132 Thông tư 194/2010/TT-BTC ngày 6/12/2010 của Bộ Tài chính...” - Theo Điều 118 Thông tư 194/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính: Khi thanh khoản doanh nghiệp bắt buộc phải nộp cho cơ quan Hải quan 01 bản chính tờ khai nhập khẩu nguyên liệu, vật tư đã làm thủ tục hải quan; Nộp 01 bản chính tờ khai hàng hóa xuất khẩu đã làm thủ tục hải quan. Như vậy, đối với trường hợp doanh nghiệp có số lượng tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu nhiều, mở tờ khai tại cùng một Chi cục thì lượng chứng từ phải nộp khi thanh khoản là rất lớn và đối chiếu với quy định tại Khoản 3 Điều 8 Nghị định 87/2012/NĐ-CP thì việc nộp chứng từ như trên cũng không cần thiết vì tờ khai XNK đã được lưu trữ đầy đủ trên Hệ thống dữ liệu của cơ quan Hải quan.	
7	Quy định về thủ tục thanh lý hàng nhập khẩu miễn thuế (Điều 45 Thông tư 196/2012/TT-BTC): Theo quy định tại Khoản 3 Điều 45 Thông tư 196/2012/TT-BTC, điểm 1 Mục III Thông tư số 04/2007/TT-BTM ngày 4/4/2007 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công thương) thì khi thực hiện thanh lý hàng nhập khẩu thuộc đối tượng miễn thuế, doanh nghiệp sẽ phải nộp “Công văn đề nghị thanh lý” cho cả cơ quan Hải quan nơi đăng ký danh mục hàng nhập khẩu được miễn thuế đồng thời cũng sẽ phải nộp công văn này trong hồ sơ thanh lý cho hải quan nơi đăng ký tờ khai hải quan điện tử. Đề nghị TCHQ hướng dẫn:	Tổng cục Hải quan ghi nhận vướng mắc và sẽ trả lời ở văn bản hướng dẫn riêng.

STT	Nội dung vướng mắc	Hướng dẫn xử lý
	- Trong trường hợp này, hải quan nơi đăng ký tờ khai hải quan điện tử (các Chi cục liên quan) có bắt buộc phải chờ ý kiến xử lý công văn đề nghị thanh lý của doanh nghiệp từ Hải quan nơi đăng ký danh mục hàng nhập khẩu được miễn thuế hay không? - Trường hợp phải chờ ý kiến xử lý văn bản của Hải quan nơi đăng ký danh mục miễn thuế thì đề nghị TCHQ có hướng dẫn cụ thể về việc phối hợp, xử lý văn bản đề nghị thanh lý của doanh nghiệp trong trường hợp Chi cục Hải quan làm thủ tục nhập khẩu không thuộc Cục Hải quan đã đăng ký danh mục miễn thuế (khác Cục Hải quan địa phương).	
8	Quy định về thủ tục hải quan đối với hàng hóa đưa vào, đưa ra kho ngoại quan (Điều 51 Thông tư 196/2012/TT-BTC): Theo Điều 51 Thông tư 196/2012/TT-BTC: “Hàng đưa vào, đưa ra kho ngoại quan được thực hiện theo quy định của Tổng cục Hải quan”. Tuy nhiên, đến nay Tổng cục Hải quan chưa có hướng dẫn cụ thể đối với loại hình này. Phần mềm phía doanh nghiệp cũng chưa có biểu mẫu riêng để doanh nghiệp khai báo và in tờ khai cũng như Hệ thống phía cơ quan Hải quan chưa có các chức năng để quản lý loại hình đưa vào, đưa ra kho ngoại quan. Hiện nay Chi cục vẫn phải thực hiện thủ tục hải quan truyền thống đối với loại hình này.	Tổng cục Hải quan đang trong quá trình nghiên cứu và xây dựng kế hoạch áp dụng loại hình kho ngoại quan khi thực hiện thủ tục hải quan điện tử phù hợp với điều kiện hiện tại của ngành Hải quan. Trong thời gian chưa có thông báo chính thức áp dụng loại hình này, đề nghị đơn vị thực hiện theo phương thức thủ công.
9	Quy định về bộ hồ sơ tiếp nhận đề nghị cấp, tạm dừng, hủy tài khoản truy nhập Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan (Quyết định 3046/QĐ-TCHQ): Điểm 6 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định 3046/QĐ-	Tổng cục Hải quan ghi nhận để sửa đổi, bổ sung Quyết định 3046/QĐ-TCHQ. Hiện tại, đề nghị đơn vị yêu cầu người khai hải quan nộp bản chính các yêu cầu của người khai hải quan về

STT	Nội dung vướng mắc	Hướng dẫn xử lý
	TCHQ quy định: “Cán bộ tiếp nhận thực hiện: Tiếp nhận bản “Đăng ký tham gia thủ tục hải quan điện tử” của người khai hải quan. Kiểm tra tính đầy đủ của các thông tin cần thiết, hoặc Tiếp nhận đơn đề nghị tạm dừng, đề nghị hủy tài khoản truy nhập của người khai hải quan...” Quy định này không quy định rõ các giấy tờ trên là bản chính hay bản sao hay bản chụp.	việc đăng ký tham gia, đề nghị tạm dừng, đề nghị hủy tài khoản...
10	Quy định về việc Phúc tập ngay trong ngày đăng ký tờ khai (Quyết định 3046/QĐ-TCHQ): - Bước 5 Mục 2 Phần I quy trình ban hành kèm theo Quyết định số 3046/QĐ-TCHQ quy định: “...<i>Riêng đối với hồ sơ của các lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu thuộc diện “luồng xanh” và “luồng xanh có điều kiện” phải được thực hiện phúc tập ngay trong ngày đăng ký tờ khai</i>”. - Theo Điểm b Khoản 1 Điều 4 Nghị định 87/2012/NĐ-CP, Khoản 1 Điều 12 Thông tư 196/2012/TT-BTC thì người khai hải quan có thể thực hiện khai báo dữ liệu ngoài giờ hành chính, vào ngày Chủ Nhật, ngày Lễ. Trường hợp này, Hệ thống cũng vẫn tự động chấp nhận thông tin, cấp số tờ khai và “Thông quan” hàng hóa đối với tờ khai luồng xanh. - Ngoài ra, đối với tờ khai được phân luồng xanh có điều kiện (tờ khai có hiệu lực 15 ngày theo quy định của Luật Hải quan), việc thông quan phụ thuộc vào thời điểm người khai hải quan xuất trình/nộp các chứng từ theo quy định tại Điểm b2.2 Khoản 3 Điều 9 Thông tư 196/2012/TT-BTC.	Tổng cục Hải quan ghi nhận để sửa đổi, bổ sung Quyết định 3046/QĐ-TCHQ. Hiện tại, đề nghị đơn vị thực hiện việc phúc tập hồ sơ hải quan theo đúng quy định hiện hành. Với những tờ khai luồng xanh có điều kiện, nếu người khai hải quan chưa nộp chứng từ phải nộp, sử dụng thông tin khai báo trên hệ thống làm cơ sở để phúc tập.

STT	Nội dung vướng mắc	Hướng dẫn xử lý
	Do đó, công chức Hải quan không thể thực hiện phúc tập tờ khai luồng xanh/xanh có điều kiện ngay trong ngày đăng ký tờ khai hải quan theo như quy định tại Bước 5 Mục 2 Phần I quy trình ban hành kèm theo Quyết định số 3046/QĐ-TCHQ và công văn số 864/TCHQ-CCHĐH ngày 7/2/2013 dẫn trên.	
11	Quy định về việc lấy mẫu (Quyết định 3046/QĐ-TCHQ): - Điểm 1.c Bước 1 quy trình ban hành kèm Quyết định 3046/QĐ-TCHQ hướng dẫn: "...trường hợp nêu tại điểm b1.5, Hệ thống chuyển tờ khai hải quan điện tử sang Bước 3 của Quy trình". Nghĩa là: đối với trường hợp tờ khai hải quan điện tử được phân vào "luồng xanh có điều kiện" và hàng hóa thuộc diện phải lấy mẫu thì Hệ thống sẽ chuyển tờ khai sang "Bước 3-Kiểm tra thực tế" để công chức kiểm tra thực tế thực hiện việc lấy mẫu. - Khoản 3.a Điều 14 Thông tư 196/2012/TT-BTC quy định: Đối với trường hợp nguyên liệu nhập khẩu để gia công, sản xuất hàng xuất khẩu, được chuyển cửa khẩu, được miễn kiểm tra thực tế hàng hóa nhưng thuộc diện phải lấy mẫu thì được lấy mẫu tại Hải quan cửa khẩu hoặc nhà máy, xí nghiệp, cơ sở sản xuất; - Khoản 3.b Điều 14 Thông tư 196/2012/TT-BTC quy định: "<i>Trường hợp người khai hải quan có yêu cầu lấy mẫu tại cửa khẩu, Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai hải quan điện tử hoặc Chi cục Hải quan cửa khẩu thực hiện việc lấy mẫu theo quy định</i>". Như vậy, đối với tờ khai được phân luồng xanh (miễn kiểm tra	Tổng cục Hải quan ghi nhận vướng mắc và sẽ trả lời ở văn bản hướng dẫn riêng.

STT	Nội dung vướng mắc	Hướng dẫn xử lý
	thực tế) và thuộc diện chuyển cửa khẩu nhưng hàng hóa cần phải lấy mẫu tại cửa khẩu nhập (theo đề nghị của chủ hàng): Theo Khoản 3.a, 3.b Điều 14 Thông tư 196/2012/TT-BTC thì việc lấy mẫu do công chức hải quan ở cửa khẩu thực hiện, không phải công chức kiểm tra thực tế tại Chi cục Hải quan cửa khẩu (nơi tiếp nhận tờ khai) thực hiện. Như vậy, quy định tại Điểm 1.c Bước 1 Quy trình 3046/QĐ-TCHQ là chưa phù hợp.	
12	Bước 4 Quy trình 3046/QĐ-TCHQ	
	Căn cứ Điểm c Bước 1 Mục 2 Phần I quy trình ban hành kèm theo Quyết định 3046/QĐ-TCHQ: Đối với trường hợp hàng hóa nêu tại điểm b1.2, điểm b1.3, điểm b1.4, điểm b1.6 Hệ thống chuyển tờ khai hải quan điện tử sang Bước 4 của Quy trình. Điểm c1.2 Bước 4 Quy trình hướng dẫn: Kết quả kiểm tra phù hợp thì xác nhận một trong các quyết định “Thông quan”, “Giải phóng hàng”, “Đưa hàng hóa về bảo quản” trên tờ khai điện tử in của người khai, chụp 01 bản tờ khai lưu cùng chứng từ do người khai hải quan nộp (nếu có). Như vậy trong trường hợp này công chức hải quan có phải thực hiện việc cập nhật kết quả kiểm tra và cập nhật thông tin xác nhận vào hệ thống hay không?	Tổng cục Hải quan ghi nhận để sửa đổi, bổ sung Quyết định 3046/QĐ-TCHQ. Hiện tại, nếu kết quả kiểm tra phù hợp thì công chức hải quan xác nhận một trong các quyết định “Thông quan”, “Giải phóng hàng”, “Đưa hàng hóa về bảo quản” trên tờ khai điện tử in của người khai, chụp 01 bản tờ khai lưu cùng chứng từ do người khai hải quan nộp (nếu có) và cập nhật kết quả, thông tin xác nhận vào Hệ thống.
	Tại Điểm b, c Bước 4 Xử lý kết quả kiểm tra quy định: Trường hợp phát hiện hoặc có đủ cơ sở xác định lô hàng vi phạm các quy định về quản lý thuế, hải quan, chính sách quản lý xuất nhập khẩu đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, công chức	Vướng mắc bên đã được hướng dẫn tại điểm 17 công văn 864/TCHQ-CCHĐH ngày 7/2/2013, đề nghị đơn vị nghiên cứu thực hiện.

STT	Nội dung vướng mắc	Hướng dẫn xử lý
	thừa hành thông qua hệ thống đề xuất Lãnh đạo Chi cục can thiệp đột xuất đối với lô hàng. Tuy nhiên quy trình không quy định sau khi Lãnh đạo Chi cục can thiệp đột xuất đối với lô hàng thì bước tiếp theo sẽ làm gì?	
13	Mẫu Phụ lục tờ khai hải quan điện tử Hiện nay, theo mẫu phục lục tờ khai áp dụng cho Phiên bản 4 thì doanh nghiệp chỉ có thể khai báo được tối đa 03 dòng hàng. Như vậy, đối với tờ khai có vài trăm dòng hàng thì số lượng phục lục doanh nghiệp phải khai báo sẽ rất nhiều, dẫn đến mất thời gian khi kiểm tra, đối chiếu, làm tăng số lượng giấy tờ doanh nghiệp phải nộp và không thuận lợi khi khai báo hải quan. <u>Đề xuất:</u> TCHQ thiết kế, điều chỉnh lại số lượng dòng hàng trên phục lục tờ khai hải quan điện tử theo hướng thuận lợi hơn cho việc khai báo.	Tổng cục Hải quan đã đề xuất Bộ Tài chính ban hành công văn số 3742/BTC-TCHQ ngày 27/3/2013 xử lý vướng mắc về Phụ lục tờ khai hải quan điện tử nói riêng và Phụ lục Tờ khai hải quan nói chung. Đề nghị đơn vị nghiên cứu, thực hiện.
14	Xác nhận của công chức Hải quan trên Phụ lục tờ khai hải quan điện tử in Điểm b1 Bước 4 Phần I Mục 2 Quy trình 3046/QĐ-TCHQ quy định: trường hợp tờ khai hải quan điện tử in có phụ lục tờ khai, các bản kê đi kèm thì công chức thực hiện việc đối chiếu và ký tên, đóng dấu số hiệu công chức vào góc phải phía trên hàng mã vạch các chứng từ này. Hiện nay trên mỗi tờ phụ lục theo Thông tư 15/2012/TT-BTC ngày 08/02/2012 chỉ có 03 mục hàng hóa. Thực tế tại đơn vị phát sinh một số tờ khai có vài trăm mục hàng do vậy số lượng phụ lục là rất nhiều. Đối với những trường hợp này nếu thực	Tổng cục Hải quan ghi nhận để sửa đổi, bổ sung Quyết định 3046/QĐ-TCHQ. Hiện tại, đề nghị các đơn vị thực hiện theo quy định hiện hành.

STT	Nội dung vướng mắc	Hướng dẫn xử lý
	hiện theo quy định tại Điểm b1 Bước 4 Phần I Mục 2 Quy trình 3046/QĐ-TCHQ nêu trên thì sẽ mất rất nhiều thời gian Đề xuất: TCHQ có hướng dẫn theo hướng đối với trường hợp trên, công chức hải quan sau khi thực hiện việc kiểm tra đối chiếu số liệu trên tờ khai, phụ lục tờ khai hải quan điện tử in với số liệu trên hệ thống, nếu phù hợp thì chỉ ký tên đóng dấu số hiệu công chức lên tờ đầu, tờ cuối phụ lục đồng thời đóng dấu giáp lai bằng dấu số hiệu công chức.	
15	Hủy tờ khai tờ khai Điểm d3 khoản 1 Điều 11 Thông tư 196/2012/TT-BTC quy định: “Tờ khai hải quan đăng ký không đúng loại hình hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu. Trong trường hợp này, chỉ được hủy tờ khai trước thời điểm kiểm tra thực tế hàng hóa hoặc quyết định miễn kiểm tra thực tế hàng hóa” Vướng mắc: Tờ khai do hệ thống cấp số, phân luồng tự động nên quyết định miễn kiểm tra thực tế hàng hóa đối với tờ khai luồng xanh, luồng vàng đều do hệ thống tự động thực hiện. Vậy trường hợp doanh nghiệp đề nghị hủy những tờ khai Luồng xanh (đặc biệt là những tờ khai luồng xanh kiểm tra nghĩa vụ thuế và được hệ thống tự động xác nhận “đã hoàn thành nghĩa vụ thuế”) và tờ khai luồng vàng do khai nhầm loại hình thì có chấp nhận hủy hay không? Trường hợp không cho hủy tờ khai thì doanh nghiệp cũng có thể hủy tờ khai do: - Đối với tờ khai luồng vàng: doanh nghiệp có tình không xuất trình hồ sơ giấy để cơ quan hải quan kiểm tra chi tiết hồ sơ (trường hợp này tờ khai sẽ được hủy theo quy định tại điểm a	Tổng cục Hải quan ghi nhận vướng mắc và sẽ trả lời ở văn bản hướng dẫn riêng.

STT	Nội dung vướng mắc	Hướng dẫn xử lý
	khoản 1 Điều 11 Thông tư 196/2012/TT-BTC) và mở một tờ khai mới theo loại hình mới. - Đối với tờ khai luồng xanh: Doanh nghiệp tiếp tục mở thêm tờ khai mới theo loại hình mới (trường hợp này tờ khai được hủy theo quy định tại điểm dd1 Khoản 1 Điều 11 Thông tư 196/2012/TT-BTC) Đề nghị TCHQ hướng dẫn cụ thể để đơn vị thực hiện.	
16	Hàng nhập khẩu phục vụ hoạt động dầu khí Trước đây, theo hướng dẫn tại công văn số 3037/TCHQ-GSQL ngày 01/8/2005 và số 6194/TCHQ-CCHĐH ngày 08/12/2011 v/v trả lời vướng mắc đối với hàng nhập khẩu phục vụ hoạt động dầu khí thực hiện TTHQDT thì hàng hóa nhập khẩu phục vụ hoạt động dầu khí không vào đất liền mà neo đậu tại giàn khoan thì được áp dụng hình thức miễn kiểm tra thực tế hàng hóa. Hàng hóa phục vụ hoạt động dầu khí là hàng hóa đặc thù, có phương thức vận chuyển riêng biệt, do vậy để tạo điều kiện cho doanh nghiệp, TCHQ tiếp tục cho thực hiện hướng dẫn theo công văn số 3037/TCHQ-GSQL ngày 01/8/2005 và số 6194/TCHQ-CCHĐH ngày 08/12/2011 nêu trên.	Thông tư 196/2012/TT-BTC không có hướng dẫn cụ thể đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu phục vụ hoạt động dầu khí. Theo quy định tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư 196/2012/TT-BTC, trong trường hợp này sẽ áp dụng các văn bản hiện hành liên quan.
17	Thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa gia công cho thương nhân nước ngoài Khoản 1 Điều 23 Thông tư 196/2012/TT-BTC quy định: <i>"Chính sách, chế độ quản lý, hồ sơ giấy phải nộp/xuất trình khi có yêu cầu của cơ quan Hải quan đối với hàng hóa gia công cho thương nhân nước ngoài được thực hiện thống nhất theo</i>	Tổng cục Hải quan ghi nhận vướng mắc và sẽ có văn bản trả lời riêng về vấn đề này.

STT	Nội dung vướng mắc	Hướng dẫn xử lý
	quy định tại Thông tư số 117/2011/TT-BTC ngày 15/8/2011 của Bộ Tài chính”. - Theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 9 Thông tư 117/2011/TT-BTC thì thời điểm thông báo định mức “Đối với mã hàng xuất khẩu 01 lần hết lượng hàng của mã hàng đó trong hợp đồng/phụ lục hợp đồng: chậm nhất 10 ngày trước khi đăng ký tờ khai làm thủ tục xuất khẩu mã hàng đó”. Do hiện nay, việc tiếp nhận, kiểm tra, cấp số đăng ký, phân luồng tờ khai hải quan điện tử được tự động thực hiện thông qua Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan theo quy định tại Điều 12 Thông tư 196/2012/TT-BTC nên việc kiểm tra thời điểm thông báo định mức đối với trường hợp này chỉ có thể thực hiện sau khi hệ thống đã đăng ký tờ khai. Như vậy, nếu phát hiện doanh nghiệp thông báo định mức không đúng thời điểm quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 9 Thông tư 117/2011/TT-BTC thì xử lý như thế nào? <u>Đề nghị:</u> TCHQ hướng dẫn cụ thể cách thức xử lý đối với trường hợp trên.	